

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 26 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Huy Cầm; Ông Phạm Hùng Thắng

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nhâm Đình Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:** Ông Phạm Ngọc Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/TLST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn M** - Sinh ngày 29/9/1978, tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Th, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn Ng và bà Lý Thị Tr; Có vợ là Đặng Thị H (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 18/2015/QĐ-TA ngày 14/2/2015 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai bắt buộc cai nghiện trong thời gian 12 tháng, ngày 28/01/2016 chấp hành xong; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. “Có mặt”.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lê Họa Thu - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

- **Người bị hại:** Anh Trần Đình H - Sinh năm 1978

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 8, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi ở: Tổ 6, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai “Vắng mặt”

- **Người làm chứng:** Anh Cao Công H - sinh năm 1978

Nơi cư trú: Tổ 8, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn M là người nghiện ma túy vì không có tiền tiêu sài nên khoảng 03 giờ ngày 26/02/2018, Lý Văn M một mình mang theo 02 con dao dứa đi xe đạp trên các tuyến đường của thành phố L mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực tổ 6, phường C, thành phố L, Lý Văn M phát hiện ngôi nhà đang xây dựng, địa chỉ số nhà 053, đường C, tổ 6, phường C, thành phố L của anh Trần Đình H không có người trông coi, Lý Văn M dựng xe đạp đi vào gỡ các tấm gỗ trước cửa nhà và cầm 02 con dao đi lên tầng 3 của ngôi nhà phát hiện ở góc tường gần cầu thang có một dây cáp điện, Lý Văn M cầm dao chặt đứt dây cáp điện và đi lên tầng 6 chặt đứt đầu dây cáp điện còn lại lấy được đoạn dây cáp điện dài 14m. Sau đó, Lý Văn M lại phát hiện thấy một dây cáp điện nữa đang gắn trên tường ở gần vị trí vừa cắt nên đã dùng tay giật xuống được một đoạn dài 5m. Sau khi lấy được, Lý Văn M cuộn lại cho vào bao tải sắc rắn màu đen vừa nhặt được đi xuống tầng 1, khi ra đến cửa ngôi nhà thì nghe thấy tiếng người nói bên ngoài nên đã bỏ bao tải sắc rắn lại và bỏ chạy thì bị anh Trần Đình H chủ nhà và anh Cao Công H bắt giữ giao nộp cho Công an phường C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Kết luận định giá tài sản ngày 28/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: Dây cáp điện kích thước 3x16+1, nhãn hiệu PANAPON CÔNG TY Korea Vina, dài 14m có giá trị là 1.960.000 đồng; Dây cáp điện kích thước 3x10+1, nhãn hiệu CADISUN chiều dài 5m có giá trị là 640.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 2.600.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn M khai nhận ngày 26/2/2018, tại số nhà 053, đường C, tổ 6, phường C, thành phố L, Lý Văn M đã trộm cắp 01 dây cáp điện kích thước 3x16+1, nhãn hiệu PANAPON CÔNG TY Korea Vina dài 14m và 01 dây cáp điện kích thước 3x10+1, nhãn hiệu CADISUN dài 5m. Tổng giá trị tài sản Lý Văn M trộm cắp là 2.600.000 đồng.

Cáo trạng số 28/KSĐT ngày 03/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Lý Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lý Văn M đã khai nhận tội, bị cáo đã trộm cắp 02 đoạn dây cáp điện của gia đình anh Trần Đình H có giá trị 2.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lý Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo với mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Trần Đình H đã nhận lại tài sản bị mất cắp không yêu cầu bồi thường nên không xem xét

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải sắc răn, 02 con dao; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe đạp màu xám nhãn hiệu TIEDANI (đã qua sử dụng); Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen; Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người không có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 điều 51, điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn M: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 03 giờ ngày 26/02/2018 tại số nhà 053, đường C, tổ 6, phường C, thành phố L bị cáo đã trộm cắp 02 đoạn dây cáp điện của gia đình anh Trần Đình H có giá trị 2.600.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, giá trị tài sản trộm cắp trị giá 2.600.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại h, i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, nghiện hút ma túy nên không áp dụng biện pháp chấp hành hình phạt là cho hưởng án treo đối với bị cáo Lý Văn M

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm 5.000.000 đến 50.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, lại nghiện ma túy nên không có thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Trần Đình H đã nhận lại tài sản bị mất cắp không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét

[8] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 bao tải sắc rắn màu đen, 02 con dao là công cụ phạm tội không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy; 01 xe đạp màu xám nhãn hiệu TIEDANI (đã qua sử dụng) là công cụ phạm tội còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn M 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/02/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải sắc rắn màu đen, kích thước 1,3 mét x 0,9 mét và 02 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, bản dao chỗ rộng nhất kích thước 07cm, cán gỗ hình trụ tròn đường kính 2,5cm, cán dài 13 cm;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Lý Văn M 01 xe đạp màu xám nhãn hiệu TIEDANI (đã qua sử dụng);

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của Lý Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đen số EMEI1:864271032317812, số EMEI 2: 864271032418818;

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lý Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- T.H.A 2;
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Tuyết Lanh